

Số: **1069**/QĐ-LTT-CTCT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **24** tháng **10** năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Xét cấp học bổng khuyến khích học tập Học kỳ II/2016-2017
cho học sinh khóa 2015 Trung cấp chuyên nghiệp (12+2)**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 53/QĐ-LTT ngày 18 tháng 01 năm 2017 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 44/2007/QĐ-BGDĐT ký ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh sinh viên trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục Đại học và Trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 31/2013/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi bổ sung khoản 3 điều 2 Quyết định số 44/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1547/QĐ-LTT-KHTC ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2017;

Căn cứ vào điểm trung bình chung học tập và kết quả rèn luyện HKII/2016-2017;

Căn cứ vào tờ trình xét, cấp Học bổng khuyến khích học tập HKII/2016-2017 ngày 13 tháng 9 năm 2017;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác Chính trị - Học sinh Sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xét cấp học bổng khuyến khích học tập HKII/2016-2017 cho 17 học sinh các khóa 2015 Trung cấp chuyên nghiệp (12+2) đạt điểm chuẩn học bổng khuyến khích học tập;

Điều kiện xét: Chỉ lấy điểm thi, kiểm tra hết môn học lần thứ nhất. Trong đó không có điểm thi, kiểm tra và tổng kết môn học < 5 , không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên và kết quả rèn luyện từ khá trở lên trong học kỳ II (có danh sách kèm theo) như sau:

- Điểm TBCHT 8.30đ trở lên và điểm rèn luyện từ 70 = 15 HS;
- Điểm TBCHT 7.50đ trở lên và điểm rèn luyện từ 80 = 02 HS.

Điều 2. Những học sinh có tên trong danh sách được nhận 05 tháng học bổng theo quy định hiện hành và nhận trong HKI/2017-2018, với các mức học bổng như sau:

- Mức học bổng loại Giỏi = 425.000đ/tháng/HS;
- Mức học bổng loại Khá = 250.000đ/tháng/HS.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng, khoa, giáo viên chủ nhiệm và những học sinh có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Ban Giám hiệu (để b/c);
- Lưu: VT, P.CTCT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Khóa 2015 Trung cấp chuyên nghiệp (12+2)
Mã ĐV có QH với NS: 1058083

Mẫu số: C03 - HD
(Ban hành theo QĐ số: 19/2006/QĐ-BTC
ngày 30/03/2016 của Bộ trưởng BTC)

BẢNG THANH TOÁN HỌC BỔNG (SINH HOẠT PHÍ)

Học kỳ II năm học 2016-2017

Số:
Ngày:
Có:

Số TT	Họ và tên	Mã số	Lớp	Đôi tượng	Mức học bổng (sinh hoạt phí)	Các khoản phụ cấp khác		Tổng số học bổng (sinh hoạt phí) được hưởng	Các khoản phải khấu trừ			Số còn được lĩnh	Ký nhận
						Hệ số	Số tiền				Tổng số		
A	B	C		D	1	2	3	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
1	Trần Thế Phương	15003126	15TN-Đ	Giỏi	2.125.000			2.125.000				2.125.000	
2	Phạm Tiến Dũng	15003468	15TN-Ô	Giỏi	2.125.000			2.125.000				2.125.000	
3	Nguyễn Là	15003240	15TN-Ô	Giỏi	2.125.000			2.125.000				2.125.000	
4	Ngô Đặng Duy Thanh	15002498	15TN-Ô	Giỏi	2.125.000			2.125.000				2.125.000	
5	Bùi Công Thắng	15000996	15TN-Đ	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
6	Nguyễn Hoài Nam	15002599	15TN-Ô	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
7	Nguyễn Bảo Nghi	15002000	15TN-Ô	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
8	Nguyễn Tấn Tài	15003457	15TN-NL	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
9	Lê Tấn Tiến	15001632	15TCT-Ô	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
10	Nguyễn Thị Ái Thắm	15000585	15TCT-MTT	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	



Số TT	Họ và tên		Mã số	Lớp	Đối tượng	Mức học bổng (sinh hoạt phí)	Các khoản phụ cấp khác		Tổng số học bổng (sinh hoạt phí) được hưởng	Các khoản phải khấu trừ			Số còn được lĩnh	Ký nhận
							Hệ số	Số tiền				Tổng số		
A	B		C		D	1	2	3	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
11	Lê Tấn	Thành	15002060	15TCT-NL	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
12	Dương Thanh	Tùng	15003433	15TN-Ô	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
13	Nguyễn Tuấn	Hiệp	15001476	15TCT-Ô	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
14	Nguyễn Trường	Giang	15002469	15TCT-Ô	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
15	Châu Dị	Sang	15002142	15TCT-Ô	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
16	Nguyễn Cường	Thịnh	15002169	15TCT-CK	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
17	Trần Thanh	Tinh	15002309	15TCT-CK	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
	Cộng =		17										24.750.000	

Tổng số tiền (Viết bằng chữ: Hai mươi bốn triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng chẵn)

Người lập



Hoàng Ngọc Cảnh

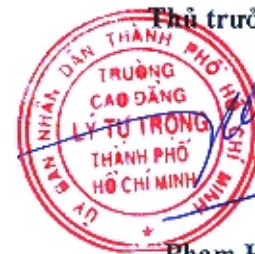
Kế toán trưởng



Nguyễn Kính

Ngày 24 tháng 10 năm 2017

Thủ trưởng đơn vị



Phạm Hữu Lộc

